TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày: 04-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ẩn

Ông Nguyễn Văn Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Giang Tấn T1, sinh năm 2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 751/40K, đường Hồng B, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn D (chết) và bà Giang Thị Bích H; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Quyết định số: 13973/QĐ-XPHC ngày 08/6/2020, Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Giang Tấn T1 số tiền 4.250.000đồng về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Tô Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Tô Ngọc Huỳnh A, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 730/1/17A Hương lộ N, Phường Bình Trị Đ A, quận Bình

T, Thành phố hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Bãi Ớ, xã Dương H, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Huy Ng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 21/3/2023, Giang Tấn T1 do không có việc làm, cần tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario 150, màu trắng-hồng-đen, gắn biển số 68K1-126.33 đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến địa bàn huyện Bến Lức, tỉnh Long An với mục đích tìm người dân đi đường, có tài sản giật bán lấy tiền tiêu xài. Khi T1 đến khu vực chợ Gò Đen thuộc xã Phước L, huyện Bến L phát hiện ông Tô Văn T điều khiển xe mô tô biển số 38L1-101.42 đang lưu thông trên đường Tỉnh 835, hướng Quốc lộ 1 đi huyện Cần Đước, trên cổ có đeo sợi dây chuyền màu vàng. Khi đến trước Shop thời trang Thanh Bình thuộc ấp 5, xã Phước L, huyện Bến L, T1 tăng tốc xe chạy từ phía sau, áp sát bên phải xe ông T, tay phải giữ tay lái, tay trái giật mạnh lấy được sợi dây chuyền trên cổ của ông T rồi tăng ga bỏ chạy thì va chạm vào xe của ông T làm hai xe té ngã xuống đường, T1 bỏ xe cầm sợi dây chuyền vừa giật được chạy bộ, ông T đứng dậy chạy đuổi theo T1 và truy hô. Lúc này, ông Trần Huy Ng cùng người dân nghe tiếng truy hô liền vây bắt T1 cùng tang vật giao Công an xã Phước Lợi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức định giá và kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng dạng mắt xích có hình con rồng, trọng lượng: 01 lượng 52630, trị giá: 52.111.050đồng; 01 mặt dây chuyền bằng vàng dạng hình chữ nhật có kích thước 3,3cm x 4,2cm, hình con rồng, trọng lượng 0,5 lượng 1142, trị giá: 17.913.000đồng; tổng trị giá tài sản là: 70.024.050đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Tô Văn T trình bày: Ông T đã nhận lại tài sản gồm 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng dạng mắt xích có hình con rồng; 01 (một) mặt dây chuyền bằng vàng dạng hình chữ nhật có kích thước 3,3cm x 4,2cm, hình con rồng, nên ông không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường về dân sự. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Giang Tấn T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSBL ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Giang Tấn T1 về tội "Cướp giật tài sản". Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát

nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Giang Tấn T1 phạm tội "Cướp giật tài sản". Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giang Tấn T1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp tạo thu nhập ổn định nên đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường về dân sự nên đề nghị không xem xét đến.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bà Tô Ngọc Huỳnh A 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu trắng-hồng-đen. Giao: 01 (một) biển số 68K1-126.33 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và bị hại đã được thông báo kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG, ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức. Bị cáo và bị hại thống nhất, không khiếu nại về kết luận định giá.

Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: Bị cáo Giang Tấn T1 khai nhận tại tòa, do không có việc làm và cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định tìm tài sản người dân đi đường, giật lấy đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 21/3/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 68K1-126.33 từ T1 phố Hồ Chí Minh đến huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Khi đến khu vực chợ Gò Đen

thuộc xã Phước L, huyện Bến L, bị cáo phát hiện ông Tô Văn T điều khiển xe mô tô biển số 38L1-101.42 đang lưu thông trên đường Tỉnh 835, có deo sợi dây chuyền màu vàng. Bị cáo tăng tốc xe chạy từ phía sau, áp sát bên phải ông T, tay phải giữ tay lái, tay trái giật mạnh lấy được sợi dây chuyền trên cổ của ông T rồi tăng ga bỏ chạy thì va chạm vào xe của ông T làm hai xe té ngã xuống đường; bị cáo đứng dậy bỏ chạy thì ông T đuổi theo truy hô, cùng người dân bắt bị cáo giao cho Công an xã Phước Lợi. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhưng với bản chất tham lam, lười lao động, động cơ mục đích vụ lợi. Bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội với mục đích nhanh chóng tiếp cận tài sản của bị hại ông T là sợi dây chuyền đeo trên cổ, để giật lấy tài sản, sau đó nhanh chóng tẩu thoát; tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông T trị giá 70.024.050đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tài sản của ông T. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T1 tội "Cướp giật tài sản", với các tình tiết định khung trách nhiệm hình sự được quy định tại "điểm c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đồng đến dưới 200.000.000đồng; điểm d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;" theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ T1 khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, cụ thể như sau: bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại.

[5] Xét hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 08/6/2020 bị cáo bị Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt số tiền 4.250.000đồng về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nhưng bị cáo không chịu nhìn nhận mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4] để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo bị cáo T1 người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp tạo thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 (một) biển số 68K1-126.33 bị cáo khai nhặt được trên đường. Qua xác minh, biển số xe 68K1-126.33 của ông Nguyễn Văn T2 đứng tên chủ sở hữu. Ông T2 khai đã bán xe cùng biển số 68K1-126.33 cho một người đàn ông không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên và ông T2 không có yêu cầu nhận lại biển số xe. Do đó, Hội đồng xét xử giao biển số 68K1-126.33 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu trắng-hồng-đen, số máy: KF41E2281466, số khung: MH1KF4129MK277345 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Tô Ngọc Huỳnh A. Bị cáo khai mượn xe của bà Huỳnh A sử dụng đi xin việc làm và đi lại, bà Huỳnh A không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho bà Huỳnh A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu trắng-hồng-đen.

[9] Về án phí: Bị cáo Giang Tấn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Giang Tấn T1 phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Giang Tấn T1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/3/2023.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Giang Tấn T1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 04/8/2023) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Giao một (01) biển số 68K1-126.33 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho bà Tô Ngọc Huỳnh A 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu trắng-hồng-đen, số máy: KF41E2281466, số khung: MH1KF4129MK277345.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Giang Tấn T1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Đông